**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: *TIẾNG VIỆT- LỚP 2***

**Tên bài học: Tiết 2: (Nghe – viết) MẸ CỦA OANH**

**PHÂN BIỆT eo/oeo, d/r và ăc/ăt**

# **Tiết chương trình: 160**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Nghe – viết đúng đoạn văn; phân biệt *eo/oeo; d/r* và *ăc/ăt.  
 -*Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm*: giúp các em hiểu nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng;

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

-Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được)

- Thẻ từ ghi sẵn các tên trên nhãn vở ở Bài tập 2b,3 để tổ chức trò chơi cho HS.

**2. Học sinh:**

- Sách giáo khoa TV 2, tập 1.

-HS mang tới lớp sách/ báo có bài đọc về công việc, nghề nghiệp đã đọc.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH*** |
| ***5’***  ***10’***  ***10’***  ***10’*** | **1. Hoạt động mở đầu**  *-Kiểm tra bài viết của tiết học trước: Viết : Mỗi người một vẻ; Phân biệt g/ gh, an / ang.*  - HS viết bảng con các từ khó : ngỡ, hoa lan, dịu dàng.  - GV nhận xét bài viết của tiết trước.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1: Nghe – viết**  -HS nghe GV đọc mẫu đoạn chính tả trong bài Mẹ của Oanh (từ “Giờ Tiếng Việt” đến “chế tạo”); cầm bút đúng cách, tư thế ngồi thẳng, viết đoạn văn vào vở bài tập.  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV đọc đoạn mẫu 1 lần đoạn chính tả trong bài Mẹ của Oanh (từ “Giờ Tiếng Việt” đến “chế tạo”).  - GV mời 1 HS đọc lại một lần nữa đoạn chính tả.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Đoạn văn có nội dung gì? Đoạn chính tả có mấy câu? Trong bài có những chữ nào cần viết hoa, vì sao?  - GV hướng dẫn HS đọc, đánh vần một số từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ: *Việt, giới thiệu, việc, bác sĩ, cỗ máy*,...; do ngữ nghĩa, VD: *giờ, giới, diện.*  - GV yêu cầu HS viết bảng con một số chữ dễ viết sai.  - GV nhận xét qua phần tìm hiểu từ khó trong đoạn văn.  - **Chuẩn bị viết bài** :  GV hướng dẫn HS cách trình bày trong vở: hướng dẫn HS: lùi vào 1 ô khi bắt đầu viết đoạn văn. Viết dấu chấm cuối câu (Không bắt buộc HS viết những chữ hoa chưa học).  - GV hướng dẫn HS cầm bút đúng cách, tư thế ngồi thẳng, viết đoạn chính tả vào vở bài tập.  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV đọc lại đoạn chính tả lần 2, lưu ý HS nhớ viết hoa tên riêng.  - GV đọc cho HS viết chính tả: đọc to, rõ ràng từng dòng, tốc độ vừa phải, mỗi dòng đọc 2 - 3 lần.  - GV đọc soát lỗi chính tả.  - GV kiểm tra, nhận xét một số bài viết.  **Hoạt động 2: Luyện tập chính tả - Phân biệt eo/oeo**  *-HS chọn vần eo/oeo thích hợp với mỗi \* và thêm dấu thanh (nếu cần); thực hiện bài tập vào vở bài tập; đặt 1 câu với từ vừa tìm được.*  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  **-** GV yêu cầu HS đọc thầm yêu cầu Bài tập 2b: Chọn vần eo/oeo thích hợp với mỗi \* và thêm dấu thanh (nếu cần).  - GV hướng dẫn HS: ***oeo*** là vần khó đọc. GV cho HS đánh vần.  - GV hướng dẫn HS: HS đọc khổ thơ, chọn vần eo/oeo sao cho phù hợp với từ ngữ trong đoạn thơ và thêm dấu thanh (nếu cần).  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS: thực hiện bài tập vào vở bài tập, đặt 1 câu với từ vừa tìm được.  - GV mời 2-3 HS đại diện trình bày kết quả.  - GV nhận xét, khen ngợi HS tìm đúng từ và đặt được câu với từ vừa tìm được.  - GV giải nghĩa từ *nằm khoèo*: nằm yên một chỗ, không làm gì.  –GV xem một số vở HS, nhận xét bài tập , khen HS làm tốt, HD các em sửa lại bài ( nếu có sai sót)  -GV nhận xét, chốt kiến thức.  **Hoạt động 3: Luyện tập chính tả - Phân biệt d/r, ăc/ăt**  *-HS chọn tiếng trong ngoặc đơn phù hợp với mỗi \* ; thực hiện bài tập vào vở bài tập; giải nghĩa và đặt câu với một số từ ngữ vừa tìm được.*  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu Bài tập 2c: Chọn tiếng trong ngoặc đơn phù hợp với mỗi\*  - GV hướng dẫn HS:  + Đọc một lượt các từ trong ngoặc đơn, lần lượt điền các từ trong ngoặc đơn vào \* đến khi phù hợp.  + HS giải nghĩa 1 từ ngữ và đặt 1 câu với từ vừa tìm.  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS thực hiện bài tập vào vở bài tập.  - GV mời 2-3 HS đại diện trình bày kết quả : HS nêu kết quả và giải nghĩa (hoặc GV giải nghĩa), HS đặt câu với các từ tìm được.  - GV nhận xét, khen ngợi HS điền được đúng câu, giải nghĩa và đặt được câu.  –GV xem một số vở HS, nhận xét bài tập , khen HS làm tốt, HD các em sửa lại bài ( nếu có sai sót)  ***-***  GV nhận xét phần bài luyện tập. Chốt kiến thức. | - HS viết bảng con.  -HS nhận xét bảng con.  – HS đọc đoạn chính tả; trả lời câu hỏi về nội dung : + Đoạn chính tả có 3 câu. + Chữ cần viết hoa là Giờ Tiếng Việt, Lan , Tuấn vì là các chữ đầu câu và là tên riêng.  – HS đánh vần, nêu cấu tạo của từ ngữ.  –HS viết bảng con : *Việt, việc, hãnh diện, giới thiệu,cỗ máy*  -HS nhận xét bảng con.  – HS nghe GV hướng dẫn.  – HS thực hiện theo hướng dẫn.  -HS viết bài vào vở.  – HS nghe GV đọc lại bài viết // soát lỗi trong vở, báo số lỗi và cách viết lại đúng.  – HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  – HS nghe GV nhận xét một số bài viết.  – HS đọc yêu cầu BT  – HS đánh vần o-e-o-oeo.  – HS chia sẻ kết quả trong nhóm đôi và trình bày trước lớp.  - HS trả lời: mèo, trèo, khéo, khoèo.  + Đặt câu: Nhà em có nuôi một chú mèo mướp rất đáng yêu và tinh nghịch.  –HS thực hiện BT vào VBT (*mèo, leo, khéo, khoèo*).  – HS nghe bạn và GV nhận xét  ­– HS xác định yêu cầu của BT 2(c).  – HS thực hiện BT vào VBT  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình bày:  + Rầm rộ, dầm mưa.  + Rơi rụng, sử dụng.  + Du lịch, ru ngủ.  + Tắm giặt, đánh giặc.  + Vững chắc, chắt lọc.  + Sắt thép, xuất sắc.  - *HS giải nghĩa*: Xuất sắc là thành tích nổi bật hơn mức bình thường.  - *HS đặt câu:+* Em chăm học tập để đạt thành tích xuất sắc.  + Hè năm ngoái bố mẹ em cho em đi du lịch ở biển Đà Nẵng.  .– HS nghe bạn và GV nhận xét.  -HS tự soát lại bài làm, sửa lại đúng ( nếu sai) |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC :**

**…………………………………………………………………………………………**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**